TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐL** TỈNH LĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày: 29 - 01 - 2024

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Mạc Vũ

+ Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST - HS ngày 12/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Ngọc U,** sinh năm: 1991, tại: Thành phố Hồ Chí M; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 432/10/12 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận BT, tp HCM; nơi cư trú: Lô K14, Khu quy hoạch Thái Lâm - Ng T T, Phường 4, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kế toán; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; con ông: Ngô Kim Đ, sinh năm: 1962 và bà: Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1966; chồng Nguyễn Thành Tr, sinh năm: 1985 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm: 2010; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 27/7/2023, hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP ĐL, tỉnh LĐ.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm:1958; địa chỉ: Lô K14, Khu quy hoạch Thái Lâm - Ng T T, Phường 4, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo có mặt, người chứng kiến vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Ngọc U từ Thành phố Hồ Chí M, đến thành phố ĐL làm nhân viên tại khu du lịch Làng Cù Lần, huyện Lạc Dương và thuê ở trọ tại lô K14, Khu quy hoạch Thái Lâm, Ng T T, Phường 4, thành phố ĐL - LĐ, U là người sử dụng ma túy. Ngày 23/7/2023, U về thành phố Hồ Chí M thăm gia đình, sau đó đến một quán cà phê ở Quận L, tp HCM uống cà phê với một người bạn tên Khánh nhà ở Quận L, tp HCM. Tại đây, Khánh hỏi U *"Giờ còn sử dụng ma túy đá không",* U trả lời Khánh là U vẫn

còn sử dụng ma túy đá nên Khánh cho U 02 gói ma túy đá về sử dụng. Sau đó, U đón xe khách đến thành phố ĐL và đem theo 02 gói ma túy đá về cất giữ tại phòng trọ tại Lô K14 Khu quy hoạch Thái Lâm, Ng T T, Phường 4, thành phố ĐL, tỉnh LĐ. Đến tối ngày 25/7/2023, U lấy một gói ma túy dùng kéo cắt một góc đổ một ít vào nỏ và sử dụng một mình, số ma túy còn lại U hàn kín gói ma túy rồi để trên nệm ngủ; gói ma túy còn lại, U để trong hộp trang điểm, còn dụng cụ sử dụng ma túy sử dụng xong U để trong lò vi sóng. Khoảng 16 giờ 00 ngày 27/7/2023, Công an Phường 4, thành phố ĐL phối hợp với tổ dân phố tiến hành kiểm tra tạm trú phát hiện U cất giữ 02 gói ma túy đá cùng dụng cụ sử dụng ma túy đá. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với U, tiến hành thu giữ các vật chứng có liên quan theo quy định và thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố ĐL tiếp tục thụ lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL: 39-41, 44-45, 57-67)

Tang vật thu giữ:

- 02 *(hai)* gói nilong màu trắng trong được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma tuý.

- 01 *(một)* bình nhựa có nắp đậy màu đen trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút; 01 *(một)* quẹt ga tự chế; 01 *(một)* hộp tròn màu vàng dạng hộp trang điểm Được niêm phong vào một hộp giấy.

- 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Oppo xA đen đã qua sử dụng có gắn sim số 093939387 và sim số 056663713 được niêm phong vào một phong bì.

Tại kết luận giám định số 919/KL-KTHS ngày 02/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh LĐ đã kết luận như sau: Mẫu tinh thể đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,0543g *(một phẩy không năm bốn ba gam).*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong DA mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSĐL-LĐ ngày 09/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Ngô Ngọc U về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Ngọc U khai nhận, vào ngày 27/7/2023, Công an Phường 4, thành phố ĐL, tại nhà trọ của U ở Lô K14 Khu quy hoạch Thái Lâm, Phường 4, thành phố ĐL, Tỉnh LĐ, Công an đã tiến hành kiểm tra tạm trú và phát hiện U cất giữ 02 gói ma túy đá cùng dụng cụ sử dụng ma túy như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ ngU quan điểm truy tố bị cáo Ngô Ngọc U về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Ngô Ngọc U từ 30 *(ba mươi)* đến 36 *(ba mươi sáu)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã qua giám định. Tịch thu tiêu hủy 01*(một)* bình nhựa có nắp đậy màu đen trên nắp có gắn

ống thủy tinh và ống hút; 01*(một)* quẹt ga tự chế và 01*(một)* hộp tròn màu vàng dạng hộp trang điểm. Trả cho bị cáo 01*(một)* điện thoại di động hiệu Oppo xA đen đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Ngọc U:* Ngày 23/7/2023, U về thành phố Hồ Chí M thăm gia đình và gặp một người bạn tên Khánh (không rõ nhân thân, lai lịch) cho U 02 gói ma túy đá về sử dụng. Sau đó, U đón xe khách đến thành phố ĐL và đem theo 02 gói ma túy đá về cất giữ tại phòng trọ tại Lô K14 Khu quy hoạch Thái Lâm - Ng T T, Phường 4, thành phố ĐL, tỉnh LĐ. Đến tối ngày 25/7/2023, U lấy một gói ma túy dùng kéo cắt một góc đổ một ít vào nỏ và sử dụng một mình, số ma túy còn lại U hàn kín gói ma túy rồi để trên nệm ngủ; gói ma túy còn lại, U để trong hộp trang điểm, còn dụng cụ sử dụng ma túy sử dụng xong U để trong lò vi sóng. Khoảng 16 giờ 00 ngày 27/7/2023, Công an Phường 4, Thành phố ĐL phối hợp với tổ dân phố tiến hành kiểm tra tạm trú phát hiện U cất giữ 02 gói ma túy đá cùng dụng cụ sử dụng ma túy. Ngô Ngọc U khai nhận nguồn gốc gói ma túy bị Công an phát hiện bắt giữ là của Khánh cho U cất giữ mục đích để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 919/KL-KTHS ngày 02/8/2023, Phòng PC09 - Công an tỉnh LĐ xác định: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng có khối 1,0543g *(một phẩy không năm bốn ba gam)*, loại Methaphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Ngô Ngọc U là người đã trưởng thành; có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Ngô Ngọc U không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những ngU nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Ngô Ngọc U phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 36/CT-

VKSĐL-LĐ ngày 09/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này có nam thA niên tên "Khánh" đã cho U ma túy nhưng U không biết nhân thân, lai lịch đối tượng này, ngoài lời khai của U không còn căn cứ nào khác để xác M nên không đủ căn cứ để xử lý.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 02 *(hai)* gói nilong màu trắng trong được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng qua giám định là chát ma túy, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 *(một)* bình nhựa có nắp đậy màu đen trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút; 01*(một)* quẹt ga tự chế; 01*(một)* hộp tròn màu vàng dạng hộp trang điểm, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Riêng 01*(một)* điện thoại di động hiệu Oppo xA đen đã qua sử dụng có gắn sim số 093939387 và sim số 056663713, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. TU bố bị cáo Ngô Ngọc U phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc U 02 *(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 27/7/2023.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 02 *(hai)* phong bì niêm phong, có chữ ký ghi họ tên của Võ Như Thuận, Nguyễn Tùng Lộc, Ngô Văn Nhân và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ. Bao gồm:

+ Phong bì đựng bao gói trước giám định;

+ Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại: M1: 0,7527g, M2: 0,0997g.

- 01 *(một)* bình nhựa có nắp đậy màu đen trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút; 01*(một)* hộp quẹt ga tự chế; 01 *(một)* hộp tròn màu vàng dạng hộp trang điểm (được niêm phong vào một hộp giấy).

2.2. Trả cho bị cáo 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Oppo, màu xA đen đã qua sử dụng có gắn sim số 093939387 và sim số 056663713, được niêm phong vào một phong bì.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 11/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Ngô Ngọc U phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tU án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LĐ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND tp. ĐL;
- Công an tp. ĐL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền